

Số: 03 /2021/QĐST-DS

T, ngày 19 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14;

Căn cứ Điều 278; Điều 280 Bộ luật Dân Sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1969

Bị đơn: Ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1965

Đều trú tại: thôn L, xã T, huyện T, T.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ghi nhận kết quả hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1969, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1965, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trịnh Xuân T công nhận và có trách nhiệm trả nợ cho ông Trịnh Văn T số tiền 2.666.000đ (Hai triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn) đồng, là tiền chi công thợ xây dựng nông thôn mới và tiền ông Từ vay ông Thức để mua điện thoại cho bản thân.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Hồng Đức